

Lệ Thủy, ngày 22 tháng 7 năm 2022

Số:54/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng T (Nguyễn Thị T), sinh năm 1960, trú tại: Tổ M., Khu vực N, phường N, thành Phố Q, tỉnh B.

Và bị đơn anh Nguyễn Văn B (Nguyễn Công B), sinh năm 1963, trú tại: Thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Q;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn B thỏa thuận vợ chồng có một con chung tên là Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 28/5/1996. Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn B thỏa thuận con chung Nguyễn Thị Phương T đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

b) Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn B thống nhất thỏa thuận vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn B thỏa thuận giao chị Nguyễn Thị Hồng T chịu nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 31AA/2021/0004452 ngày 13/6/2022. Chị Nguyễn Thị Hồng T được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - VKSND huyện L;
 - UBND xã S;
- (Để ghi chú vào sổ hộ tịch, theo giấy CNKH số 29, kết hôn ngày 27/9/1995);
- Chi cục THADS huyện L;
 - TAND tỉnh Quảng Bình;
 - Lưu hồ sơ vụ án;
 - Lưu VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Hải